

Số: 01/2025/QĐST-VDS

Thành phố Hồng Ngự, ngày 17 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

**V/v yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức,
làm chủ hành vi**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒNG NGỰ, TỈNH ĐỒNG THÁP

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Phương Thảo.

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Kim Loan.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồng Ngự tham gia phiên
họp:** Ông Phạm Văn Sóc - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hồng Ngự, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 03/2024/TLST-VDS ngày 19 tháng 12 năm 2024, về việc tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 01/2025/QĐST-VDS ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Hồng Ngự, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Lê Thị Bé N, sinh năm 1961, địa chỉ: khóm T, phường A, thành phố H, Đồng Tháp (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Chí T, sinh năm 1983, địa chỉ: khóm T, phường A, thành phố H, Đồng Tháp.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 18/12/2024 và trong quá trình giải quyết việc dân sự bà Lê Thị Bé N trình bày: Do ông Lê Chí T bẩm sinh đã bị bệnh “Rối loạn tâm thần/Chậm phát triển tâm thần”, không thể tự chăm sóc bản thân được. Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần theo yêu cầu, số 567/2024/KLGĐYC ngày 12/12/2024 của Trung tâm P, kết luận ông Lê Chí T là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Do đó, bà Lê Thị Bé E yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lê Chí T, sinh năm 1983, địa chỉ: khóm T, phường A, thành phố H, Đồng Tháp là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Mục đích là để thực hiện thủ tục thừa kế quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Lê Chí T, sinh năm 1983 (là người bị yêu cầu tuyên bố có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi) không có văn bản hay ý kiến gì gửi cho Tòa án.

- Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồng Ngự phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự từ khi thụ lý đến trước khi mở phiên họp đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ việc đề nghị: Căn cứ khoản 1 Điều 23 Bộ luật dân sự; Điều 369, Điều 370, Điều 376, Điều 377, Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự. Chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị Bé N về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lê Chí T là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Đề nghị chỉ định bà Lê Thị Bé N là người giám hộ cho ông Lê Chí T, xác định quyền, nghĩa vụ của người giám hộ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hồng Ngự nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Ông Lê Chí T, sinh năm 1983 là người thành niên do tình trạng thể chất, tinh thần mà không đủ khả năng nhận thức, làm chủ hành vi của mình nhưng chưa đến mức mất năng lực hành vi dân sự. Bà Lê Thị Bé N yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lê Chí T là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo qui định Điều 5, khoản 1 Điều 27 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Bà Lê Thị Bé N vắng mặt tại phiên họp, có đơn xin vắng mặt; Ông Lê Chí T do hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi do bệnh lý tâm thần nên vắng mặt tại phiên họp. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồng Ngự đề nghị tiến hành phiên họp vắng mặt các đương sự này. Căn cứ khoản 2 và 3 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt đối với bà Lê Thị Bé N và ông Lê Chí T.

[3] Xét thấy, căn cứ theo Kết luận giám định pháp y tâm thần theo yêu cầu số 567/2024/KLGĐYC ngày 12/12/2024 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực T thì ông Lê Chí T, sinh năm 1983 có biểu hiện như sau: Về ý thức: Tỉnh; Về định hướng lực: Sai; Về tư duy: Nhịp chậm, phát âm không rõ lời, nội dung nghèo nàn, chưa ghi nhận hoang tưởng; Về tri giác: Chưa ghi nhận ảo giác; Về cảm xúc: Nóng cạn, ít biểu lộ; Về hành vi: Chậm chạp, thu rút; Khả năng tập trung chú ý: Rất kém; Trí nhớ - trí năng: Rất kém. Kết luận theo tiêu chuẩn y học: Hiện tại, đương sự có bệnh lý tâm thần, chậm phát triển tâm thần vừa (F71 – ICD10); Về khả năng nhận

thức, điều khiển hành vi: Hiện tại, đương sự hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi (có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi ở các vụ việc dân sự). Từ đó cho thấy ông Lê Chí T là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi nên việc bà Lê Thị Bé N yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lê Chí T là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi là có căn cứ nên chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Bộ luật dân sự.

[4] Xét việc bà Lê Thị Bé N yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lê Chí T là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, mục đích là để thực hiện thủ tục thừa kế quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật. Ông Lê Chí T hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi do bệnh lý tâm thần nên không thể hiện ý chí của mình về việc ai là người giám hộ cho ông. Ngoài ra, bà Lê Thị Bé N xác nhận hiện nay ông Lê Chí T không có vợ, là người độc thân, hiện nay bà Lê Thị Bé N là người trực tiếp chăm sóc ông Lê Chí T. Do đó, Tòa án chỉ định bà Lê Thị Bé N, sinh năm 1961, địa chỉ: khóm T, phường A, thành phố H, Đồng Tháp (là chị ruột của ông Lê Chí T) làm người giám hộ cho ông Lê Chí T là phù hợp theo quy định tại Điều 23, Điều 46, Điều 47, Điều 48, Điều 49 Bộ luật dân sự và Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự. Bà Lê Thị Bé N thực hiện quyền và nghĩa vụ của người giám hộ đối với ông Lê Chí T là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo đúng quy định tại Điều 57 và Điều 58 Bộ luật dân sự.

[5] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồng Ngự là có căn cứ nên chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 23, Điều 46, Điều 47, Điều 48, Điều 49, Điều 57 và Điều 58 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 5, khoản 1 Điều 27, Điều 149, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 376, Điều 377, Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị Bé N.

Tuyên bố: Ông Lê Chí T, sinh năm 1983, địa chỉ: khóm T, phường A, thành phố H, Đồng Tháp là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

- Tòa án chỉ định bà Lê Thị Bé N, sinh năm 1961, địa chỉ: khóm T, phường A, thành phố H, Đồng Tháp (là chị ruột của ông Lê Chí T) làm người giám hộ cho ông Lê Chí T. Bà Lê Thị Bé N thực hiện quyền và nghĩa vụ của người giám hộ đối

với ông Lê Chí T là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo đúng quy định pháp luật.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Lê Thị Bé N phải chịu, nhưng bà Lê Thị Bé N là người cao tuổi nên được miễn toàn bộ Lệ phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Trường hợp đương sự không có mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự thì thời hạn được tính từ ngày đương sự nhận quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồng Ngự có quyền kháng nghị quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. Hồng Ngự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Phương Thảo